TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ	*Quảng Yên, ngày 16 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1969; nơi thường trú: khu K, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1969; địa chỉ: khu K, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình L.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình L có 03 con chung: Nguyễn Cẩm V, sinh ngày 22/11/1995; Nguyễn Thị Thu T, sinh ngày 15/02/1993; Nguyễn Thị Thu Đ, sinh ngày 29/5/1990. Các con đã thành niên.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về vay nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003797 ngày 08/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Đông Xá, huyện Cẩm Phả (Nơi ĐKKH) nay là huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Quảng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phúc Định